TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2018/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 05 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 170/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Kim L - sinh năm 1991; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số x, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa;

- Bị đơn: Anh Phan Ngọc T - sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố số x, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị Kim L và anh Phan Ngọc T;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

+ Giao con chung Phan Vũ P - sinh ngày 03 tháng 02 năm 2009 cho anh Phan Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi).

+ Giao con chung Phan Thị Kim N - sinh ngày 19 tháng 9 năm 2017 cho chị Bùi Thị Kim L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị L, anh T không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị L, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Kim L tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0014158 ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Chị L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn V (ngày 24/11/2008);
- Lưu quyết định;
- Lưu văn thư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh